

TT	HỌ VÀ TÊN	Năm sinh	Quê Quán	Năm vào cơ quan	Chức Danh	Ghi chú
251	Trần Văn Trình	1926	Bình Dương	1976	Nhân viên	Nghỉ hưu
252	Đào Đức Trình	1959	Ninh Bình	1995	Chuyên viên	
253	Nguyễn Văn Tri	1954	B.Rịa - V.Tàu	1983	Phó phòng	Về TP.HCM
254	Nguyễn Công Triền	1944	Nghệ An	1976	Trưởng phòng	Về quê
255	Nguyễn Đình Trọng	1938	Nam Định	1978	Trưởng phòng	Nghỉ hưu
256	Hồ Văn Trung	1939	Đồng Nai	1976	Nhân viên	Nghỉ việc, di Mỹ
257	Nguyễn Tất Trung	1954	Bình Thuận	1980	Chuyên viên	Về Bình Phước
258	Bùi Quang Trung	1960	Đồng Nai	1995	Lái xe	
259	Hồ Dũng Minh Tuấn		Đồng Nai	1979	Cán sự	Nghỉ việc
260	Bùi Quang Tú	1948	Nghệ An	1976	Chuyên viên	Về CDSIP
261	Lê Miên Tường	1948	Huế	1983	Chuyên viên	Chuyển công tác
262	Đình Công Tuyên	1926	Bình Dương	1976	Phó phòng	Nghỉ hưu
263	Tống Thi Tuyết	1950	Đồng Nai	1976	Chuyên viên	Về TCCQ Tỉnh
264	Nguyễn Thị Tuyết	1956	Đồng Nai	1976	Nhân viên	Đi học, chuyển công tác
265	Phạm Ứng	1938	Nam Định	1976	Nhân viên	Đi học, chuyển công tác
266	Võ Thị Bích Uyên	1973	Đồng Nai	1997	Văn thư	
267	Lê Quang Văn	1935	Hà Nam	1983	Chuyên viên	Nghỉ hưu
268	Võ Văn Vương	1942	Hà Nam	1976	Nhân viên	Chuyển về Biên Hòa
269	Nguyễn Văn Vưu	1942	Nam Định	1976	Trưởng phòng	Về CDN
270	Tạ Quang Viên	1944	Đồng Nai	1978	Chuyên viên	
271	Lê Minh Việt	1952	Đồng Nai	1984	Chuyên viên	Về TC Tỉnh ủy
272	Trần Ngọc Vinh	1939	Nghệ An	1976	Chuyên viên	Về CDSIP, nghỉ hưu
273	Đặng Mai Xuân	1941	Quảng Nam	1978	Phó phòng	Về Trường Nam Hà
274	Trần Minh Y	1940	Ninh Bình	1978	Phó T. tra	Nghỉ hưu
275	Đoàn Như Ý	1947	Thanh Hóa	1976	Cán sự	Chuyển công tác , nghỉ việc
276	Chu Như Ý	1961	Hà Tây	1986	Q.Trưởng phòng	

6. HÌNH ẢNH CÁC CÁN BỘ LÃNH ĐẠO SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO ĐỒNG NAI



H4.1 Ông Nguyễn Văn Nguyên
Trưởng ti Giáo dục Đồng Nai
(1976-1977)



H4.2. Ông Nguyễn Văn Thảo
Trưởng ti Giáo dục Đồng Nai
(1978 - 1983)



H4.3. Ông Nguyễn Minh Thuận
Giám đốc Sở Giáo dục - Đào tạo Đồng Nai
(1984 - 1996)



H4.4. Bà Nguyễn Thị Thu Lan
Giám đốc Sở Giáo dục - Đào tạo Đồng Nai
(từ 1996 đến nay)



H4.5. Ông Lưu Văn Qui
Phó Tì Giáo dục Đồng Nai
(1976 - 1977)



H4.6. Bà Nguyễn Thị Thanh
Phó giám đốc Sở Giáo dục
- Đào tạo Đồng Nai
(1976 - 1996)



H4.7. Ông Ngô Thành
Phó Tì Giáo dục Đồng Nai
(1976 - 1977)



H4.8. Ông Trần Sĩ Huân
Phó Giám đốc Sở GD-ĐT
Đồng Nai (1978 - 1988)



H.4.9. Ông Phạm Hồng Hải
Phó Giám đốc Sở GD-ĐT
Đồng Nai (1988 - 1996)



H4.10. Ông Nguyễn Hữu Bốn
Phó Giám đốc Sở GD-ĐT
Đồng Nai (1977 - 1984)



H4.11. Ông Nguyễn Công Tánh
Phó Giám đốc Sở GD-ĐT Đồng Nai
(1982 - 1993)



H4.12. Ông Đỗ Hữu Tài
Phó Giám đốc Sở GD-ĐT
Đồng Nai (1993 đến nay)



H4.13. Ông Huỳnh Văn Ba
Phó Giám đốc Sở GD-ĐT
Đồng Nai (1996 đến nay)

7. HÌNH ẢNH CÁN BỘ CÁC PHÒNG BAN SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỒNG NAI



H4.14. Tập thể cán bộ, công nhân viên cơ quan Sở GD-ĐT Đồng Nai, năm 2000



H4.15. Ban Giám đốc Sở GD-ĐT tỉnh Đồng Nai và ông Phó phòng TH-HC (người đứng bên phải)



H4.16. Tập thể cán bộ, nhân viên Phòng Kế hoạch Tài vụ Sở GD-ĐT Đồng Nai



H4.17. Tập thể cán bộ, nhân viên Ban Quản lý dự án



H4.18 Tập thể nữ cán bộ, công nhân viên cơ quan Sở GD-ĐT Đồng Nai



H4.19. Tập thể cán bộ, công nhân viên phòng Hành chính Tổng hợp Sở GD-ĐT Đồng Nai



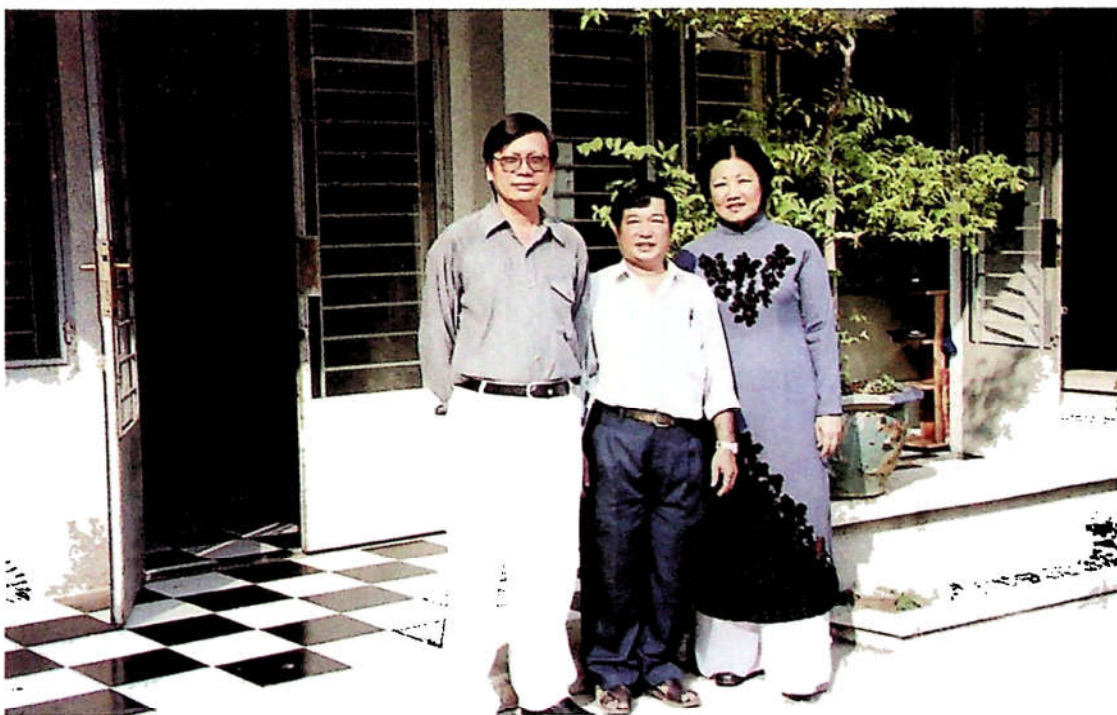
H4.20. Tập thể Ban Thanh tra Sở GD-ĐT Đồng Nai



H4.21. Tập thể Phòng Tổ chức Sở GD-ĐT Đồng Nai



H4.22. Bà Giám đốc Sở GD-ĐT Nguyễn Thị Thu Lan và tập thể cán bộ Phòng Mầm non



H4.23. Tập thể cán bộ Phòng Tiểu học



H4.24. Tập thể cán bộ Phòng Trung học phổ thông



H4.25. Tập thể cán bộ Phòng Giáo dục thường xuyên



H4.26. Ông Phó Giám đốc Sở GD-ĐT Đỗ Hữu Tài và tập thể cán bộ Phòng Giáo dục thường xuyên



H4.27. Ban chấp hành Công đoàn cơ quan Sở GD-ĐT Đồng Nai nhiệm kì VII

II. CÔNG ĐOÀN NGÀNH GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO TỈNH ĐỒNG NAI, 22 NĂM PHÁT TRIỂN

Sau ngày giải phóng, ngành Giáo dục Đồng Nai cũng như các tỉnh khác ở miền Nam chưa có tổ chức công đoàn. Trong thời kì chuyển tiếp, hội Nhà giáo yêu nước (NGYN) miền Nam Việt Nam, một tổ chức quần chúng của giáo chức tham gia kháng chiến được thành lập từ năm 1963, được tiếp tục duy trì và phát triển dưới sự lãnh đạo của Đảng với những nhiệm vụ lịch sử mới về cải tạo và phát triển ngành giáo dục ở miền Nam.

Riêng ở Đồng Nai, hội Nhà giáo yêu nước hoạt động khá mạnh với Ban thường trực gồm các Ông, Bà Nguyễn Thị Thanh, Lưu Văn Quy và Nguyễn Kim Đài.

Từ năm 1975 đến tháng 6/1976 Ban vận động Tỉnh hội NGYN Đồng Nai tổ chức được 221 Ban vận động trong toàn tỉnh, thu hút được 1318 hội viên gồm các nhà giáo nhiệt tình, tích cực tiêu biểu nhất của các huyện, thành phố và cơ sở.

Đến tháng 6/1977 Hội NGYN Đồng Nai phát triển được 310 Ban vận động với 3.394 hội viên trong đó số thuộc các phòng giáo dục là 3108 hội viên, số thuộc các đơn vị PTTT và TT là 386 hội viên.

Trong quá trình hoạt động Tỉnh hội NGYN Đồng Nai đã tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng và sinh hoạt chính trị dân chủ cho các hội viên và cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong ngành giáo dục nhằm nâng cao nhận thức chính trị tư tưởng, phát huy tinh thần trách nhiệm trong công tác giáo dục và tham gia quản lí nhà trường.

Tháng 5/1977 Tỉnh hội NGYN Đồng Nai được Ban chấp hành Hội NGYN miền Nam Việt Nam cấp giấy khen về thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng Hội.

Khi cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ ở nước ta đã hoàn thành, chuyển sang giai đoạn cách mạng mới, giai đoạn cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước, nhiệm vụ của Hội NGYN miền Nam Việt Nam đã hoàn thành tốt đẹp, Công đoàn giáo dục Việt Nam có trách nhiệm thu hút giáo viên, cán bộ và nhân viên ngành giáo dục trong cả nước vào tổ chức công đoàn theo tinh thần Thông tư số 08/TT/TW ngày 21/3/1977 về chủ trương kết thúc nhiệm vụ lịch sử của Hội NGYN MNVN của Ban chấp hành trung ương Đảng.

Ngày 20/4/1977 Liên hiệp Công đoàn tỉnh Đồng Nai (nay là Liên đoàn lao động) ra quyết định thành lập Công đoàn giáo dục (CĐGD) tỉnh Đồng Nai và chỉ định Ban chấp hành lâm thời gồm 9 ủy viên, Bà Nguyễn Thị Thanh,

Phó Giám đốc Ti Giáo dục giữ chức vụ Thư kí, Ông Lưu Văn Quy, Phó Giám đốc, làm Phó thư kí.

Ban chấp hành lâm thời CĐGD Tỉnh đã ra sức vận động, phát triển đoàn viên công đoàn, thoát đầu thu hút phần lớn hội viên Hội NGYN vào tổ chức công đoàn. Đến tháng 1/1978 tổng số đoàn viên công đoàn lên đến 3276 người, chiếm 47,2% tổng số lao động. Về hệ thống tổ chức có 11 CĐGD huyện-TP, 16 công đoàn cơ sở trường cấp 3, 2 công đoàn trường Bổ túc văn hóa thuộc tỉnh, 3 công đoàn trường sư phạm và công đoàn cơ quan sở giáo dục.

Ngày 16 và 17/2/1978 Đại hội CĐGD tỉnh Đồng Nai lần thứ nhất tiến hành với 91 đại biểu, bầu ra Ban chấp hành chính thức gồm 21 ủy viên, Thư kí là Bà Nguyễn Thị Thanh, Phó thư kí, Ông Lưu Văn Quy.

Ngày 6/2/1979, Liên hiệp Công đoàn Tỉnh ra quyết định bổ sung thay thế 3 ủy viên chấp hành và phân công chức danh mới : Ông Lưu Văn Quy làm Thư kí, Ông Đinh Văn Tư (mới bổ sung) làm Phó Thư kí.

Từ đây, các kì đại hội CĐGD tỉnh Đồng Nai tiếp tục diễn ra cùng với số đoàn viên phát triển được như sau :

- Đại hội CĐGD Tỉnh lần thứ II : ngày 27-29/11/1980, với 106 đại biểu chính thức. Ban chấp hành mới có 21 ủy viên. Thư kí Hoàng Thị Hòa, Phó thư kí Trần Quang Minh. Đoàn viên phát triển được 5289 người, chiếm 78% tổng số lao động.

- Đại hội CĐGD Tỉnh lần thứ III : ngày 3/5/1983 đại biểu chính thức 114. Ban chấp hành mới có 21 ủy viên. Thư kí Hoàng Thị Hòa, Phó thư kí Trần Quang Minh. Đoàn viên công đoàn 6516, chiếm 76% tổng số lao động.

- Đại hội CĐGD Tỉnh lần thứ IV : ngày 27/12/1985, đại biểu chính thức 95. Ban chấp hành mới có 21 ủy viên. Thư kí Hoàng Thị Hòa, Phó thư kí Nguyễn Xuân Kỳ. Đoàn viên công đoàn 9879 chiếm 76% tổng số lao động.

- Đại hội CĐGD Tỉnh lần thứ V : ngày 28/3/1988, đại biểu chính thức 126. Ban chấp hành mới có 17 ủy viên. Chủ tịch Nguyễn Văn Vưu, Phó chủ tịch Nguyễn Xuân Kỳ. Đoàn viên công đoàn 11.789 chiếm 79,2% tổng số lao động.

- Đại hội CĐGD Tỉnh lần thứ VI : ngày 5-6/3/1991, đại biểu chính thức 97. Ban chấp hành mới có 21 ủy viên. Chủ tịch Nguyễn Văn Vưu, Phó chủ tịch Nguyễn Xuân Kỳ. Đoàn viên công đoàn 13.632 chiếm 83,9% tổng số lao động.

- Đại hội CĐGD Tỉnh lần thứ VII : ngày 9-10/2/1996, đại biểu chính thức 128. Ban chấp hành mới có 21 ủy viên. Chủ tịch Nguyễn Văn Vưu, Phó chủ

tịch Nguyễn Xuân Kỳ. Đoàn viên công đoàn 13.386 chiếm 91,88% tổng số lao động.

Đến năm 2000 toàn ngành đã phát triển được 9 CDGD huyện, TP với 525 công đoàn cơ sở trực thuộc, 33 công đoàn cơ sở khối trung học phổ thông và 14 công đoàn cơ sở các trường và đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục-Đào tạo. Tổng số đoàn viên, kể cả thuộc ngành mầm non Công ti Cao su, lên đến 16.112 người chiếm 90,16% tổng số lao động.

Qua 22 năm hoạt động Công đoàn giáo dục tỉnh Đồng Nai có 81 cán bộ công đoàn các cấp được tặng huy chương "vì sự nghiệp xây dựng tổ chức công đoàn".

Toàn ngành được CDGD Việt Nam và Liên đoàn lao động Tỉnh tặng nhiều bằng khen, được Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam tặng bằng khen về thành tích xuất sắc trong hoạt động và xây dựng tổ chức công đoàn, xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh vào các năm 1996, 1997 và 1999.

DANH SÁCH CÁC ỦY VIÊN THƯỜNG VỤ BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC TỈNH QUA 7 NHIỆM KÌ

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	TỈNH	NHIỆM KÌ
1	Nguyễn Thị Thanh	1934	TP. Hồ Chí Minh	Lâm thời + 1
2	Lưu Văn Quy	1919	Bà Rịa	Lâm thời + I
3	Hoàng Thị Hòa	1933	Hải Dương	III, IV
4	Trần Quang Minh	1940	TP. Hồ Chí Minh	II, III
5	Nguyễn Dũng Tiến	1942	Hà Nam Ninh	Lâm thời
6	Nguyễn Xuân Kỳ	1941	TP. Hồ Chí Minh	I, II, III, IV, V, VI, VII
7	Phạm Thị Hương	1937	Long An	I
8	Doàn Văn Chung	1941	Hải Hưng	I
9	Trần Như Việt	1941	Hà Nam Ninh	I
10	Phạm Thị Nhân	1943	Hà Nam Ninh	II, IV, V
11	Trần Nhất Sứ	1932	Hà Nam Ninh	II, III
12	Phạm Thị Xuyên	1937	Đồng Nai	III
13	Phạm Văn Tư	1942	Long An	IV
14	Trần Văn Thành	1939	Đồng Nai	IV, V, VI
15	Nguyễn Văn Vưu	1942	Hà Nam Ninh	IV, V, VI, VII

16	Vũ Đình Sùng	1942	Hà Nam Ninh	V,VI,VII
17	Trần Thị Yến	1960	Long An	VI
18	Diệp Cẩm Thu	1951	Bình Dương	VI
19	Đình Quốc Trị	1950	Thái Bình	VI,VII
20	Lê Văn Hùng	1954	TP.Hồ Chí Minh	VII
21	Đình Kim Anh	1951	Đồng Nai	VII
22	Nguyễn Thị Bốn	1953	Nghệ Tĩnh	VII
23	Phan Văn Lợi	1954	Đồng Nai	VII (bổ sung)

HÌNH ẢNH LÃNH ĐẠO CÔNG ĐOÀN NGÀNH GIÁO DỤC ĐỒNG NAI



H5.1. Bà Nguyễn Thị Thanh Thư kí Công đoàn Giáo dục tỉnh Đồng Nai nhiệm kì I



H5.2. Ông Lưu Văn Qui Thư kí Công đoàn Giáo dục tỉnh Đồng Nai nhiệm kì II



H5.3. Bà Hoàng Thị Hòa Thư kí Công đoàn Giáo dục tỉnh Đồng Nai nhiệm kì III, IV, V



H5.4. Ông Nguyễn Văn Vưu Chủ tịch Công đoàn Giáo dục tỉnh Đồng Nai nhiệm kì VI, VII



H5.5 Tập thể thường trực Công đoàn
ngành GD-ĐT Đồng Nai

III. BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN GIÁO DỤC TỈNH ĐỒNG NAI, 8 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

Ban quản lý dự án (QLDA) giáo dục tỉnh Đồng Nai tiền thân là Ban quản lý các công trình cơ bản và chống xuống cấp trường học, được thành lập ngày 07-09-1993 theo quyết định số 1675/QĐ. UBT của UBND tỉnh Đồng Nai.

Ngày 20-11-1995, nhằm sắp xếp lại các ban quản lý công trình theo phương thức quản lý nhà nước mới trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, UBND tỉnh đã ban hành quyết định số 2775/QĐ. UBT đổi tên Ban quản lý các công trình xây dựng, chống xuống cấp trường học thành Ban quản lý dự án chuyên ngành giáo dục gọi tắt là "Ban quản lý dự án giáo dục".

Ban quản lý dự án giáo dục có nhiệm vụ giúp cho Sở Giáo dục và Đào tạo (Chủ đầu tư) điều hành các dự án xây dựng cơ bản, chống xuống cấp, trang bị cơ sở vật chất trường học theo kế hoạch được giao.

Ngày đầu thành lập, Ban quản lý dự án giáo dục (lúc đó là Ban quản lý các công trình xây dựng, chống xuống cấp trường học) gồm 4 người. Trưởng ban là ông Đỗ Hữu Tài, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo kiêm nhiệm, Phó ban là Ông Bô Văn Sang, Kế toán trưởng là Bà Bùi Thị Hồng Phương, Chuyên viên kỹ thuật là ông Nguyễn Văn Tấn. Cuối năm 1993 Ban được bổ sung thêm một kỹ sư là Ông Nguyễn Trí Dũng. Năm 2000, sau khi ông Bô Văn Sang nghỉ hưu và bổ sung thêm 02 nhân viên mới. Ban quản lý dự án biên chế chính thức là 06 người. Ông Nguyễn Văn Tấn được bổ nhiệm làm Phó Ban.

Văn phòng làm việc của Ban quản lý dự án hiện tại nằm trong khuôn viên của Sở Giáo dục và Đào tạo. Điện thoại số 061.824655.

Từ khi thành lập và hoạt động đến nay đã được 8 năm (1993-2000). Thời gian chưa dài, nhưng được sự chỉ đạo trực tiếp của Ban giám đốc Sở GD-ĐT, sự hỗ trợ của các cơ quan quản lý chuyên ngành, Ban quản lý dự án đã vượt qua những khó khăn ban đầu, thực hiện có kết quả các dự án xây dựng cơ bản, CXC, xóa ca 3 của Ngành GD-ĐT góp phần quan trọng vào việc cải tạo, nâng cấp tăng cường cơ sở vật chất trường học trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Trong 8 năm Ban quản lý dự án đã điều hành việc xây dựng và sửa chữa 629 công trình trường học, trong đó có 153 công trình xây dựng kiên cố, cao tầng. Xây mới và sửa chữa 4.173 phòng học, trong đó có 1915 phòng học kiên cố, hiện đại. Thực hiện giá trị xây lắp và thiết bị 310.655 triệu đồng.

Ngoài việc điều hành trực tiếp công tác xây dựng, sửa chữa trường học, Ban quản lý dự án giáo dục còn tham gia với các Phòng, Ban chức năng của Sở để xây dựng quy hoạch tổng thể và đầu tư phát triển cơ sở vật chất trường

học giai đoạn 1996-2000 và 2001-2010 và cụ thể hóa nhiệm vụ đầu tư xây dựng hàng năm để tham mưu với UBND tỉnh Đồng Nai.

Với những thành tích đóng góp cho sự nghiệp giáo dục của tỉnh, Ban quản lý dự án đã được tặng 3 bằng khen của UBND tỉnh Đồng Nai; hầu hết các đồng chí cán bộ được công nhận là chiến sĩ thi đua cấp cơ sở và cấp Tỉnh. Đồng chí Giám đốc Ban quản lý dự án đã được công nhận là chiến sĩ thi đua toàn quốc trong thời kì đổi mới và được cử đi dự Đại hội anh hùng chiến sĩ thi đua toàn quốc lần thứ hai tại Thủ đô Hà Nội.

SƠ ĐỒ CẤU TRÚC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN GIÁO DỤC ĐỒNG NAI



H6.1. Giám đốc : Th.S. Đỗ Hữu Tài



H6.2. PGĐ: K.S. Nguyễn Văn Tấn



H6.3. Nguyên PGĐ: Bồ Văn Sang



H6.4. KTT : Bùi Thị Hồng Phương



H6.5. Kỹ sư: Nguyễn Trí Dũng



H6.6. Nguyên Cán sự : Nguyễn Văn Sơ



H6.7. Cán sự : Nguyễn Đức Hào

H6.8. KT viên :
Lê Thị Minh Trang





H6.9. Trường TH Kỹ thuật Công nghiệp Đồng Nai



H6.10. Trường TH Quang Vinh - TP. Biên Hoà



H6.11. Trường Mẫu giáo Gia Ray - Xuân Lộc



H6.12. Trường TH Thạnh Phú - Vĩnh Cửu



H6.13. Trường Mẫu giáo Thanh Bình - Biên Hòa



H6.14. Trường THCS Hồ Thị Hương - Long Khánh



H6.15. Trường THPTDTNT -
Liên huyện Tân Phú, Định Quán



H6.16. Trường THCS Lê Lợi - Biên Hoà



H6.17. Trường THPT Xuân Lộc



H6.18. Trường THPT chuyên Lương Thế Vinh
- Biên Hòa



H6.19. Trường THPT Đoàn Kết - Tân Phú



H6.20. Trường Cao Đẳng Sư phạm Đồng Nai

IV. 19 NĂM HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG TI SÁCH- THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC TỈNH ĐỒNG NAI

Công ti Sách và Thiết bị trường học (TBTH) Đồng Nai được thành lập ngày 11 tháng 09 năm 1982 căn cứ theo quyết định 1432/QĐ/UBT ngày 11 tháng 09 năm 1982 của UBND tỉnh Đồng Nai. Tổ chức và hoạt động chức năng nhiệm vụ là một doanh nghiệp Nhà nước đặc thù theo thông tư hướng dẫn số 14/TT ngày 10 tháng 06 năm 1982 của Bộ giáo dục; Công ti Sách và TBTH Đồng Nai được thành lập trên cơ sở sát nhập Phòng Phát hành thư viện và Phòng Thiết bị trực thuộc Sở Giáo dục Đồng Nai.

Ngày 11 tháng 11 năm 1997 được UBND tỉnh Đồng Nai công nhận là doanh nghiệp công ích của tỉnh tại quyết định 4201/1997/QĐ/CT/UBT.

Năm 1982 thành lập Công ti Sách và TBTH Đồng Nai, đồng chí Nguyễn Như Hạnh và đồng chí Tạ Quốc Hạnh được bổ nhiệm giữ chức Phó chủ nhiệm Công ti, và sau đổi thành Phó Giám đốc Công ti.

Năm 1986, đồng chí Nguyễn Như Hạnh có quyết định làm Giám đốc Công ti.

Năm 1997, đồng chí Ngô Phước Đức được bổ nhiệm làm Phó Giám đốc Công ti.

Năm 1998, đồng chí Nguyễn Như Hạnh nghỉ hưu, đồng chí Tạ Quốc Hạnh được bổ nhiệm Q.Giám đốc thay đồng chí Nguyễn Như Hạnh.



H7.1. Giám đốc Ông Tạ Quốc Hạnh



H7.2. Phó Giám đốc Ông Ngô Phước Đức

Hiện nay, biên chế tổ chức Công ti gồm 28 người gồm :

- 3 trạm trực thuộc Công ti ở 3 địa bàn :
 - Tân Phú + Định Quán - Xuân Lộc + Long Khánh
 - Long Thành + Nhơn Trạch
- và 40 cửa hàng đơn vị trực thuộc Công ti và các trạm.



H7.3. Cán bộ, nhân viên Công ti Sách-TBTH, Đồng Nai



H7.4. Cửa hàng sách của Công ti Sách-TBTH

Tại Công ti có 6 phòng ban.

Kết quả hoạt động phục vụ ngành :

Từ 1982 đến 1991 doanh số tiêu thụ không ngừng tăng từ 150 triệu năm 1982 lên 490 triệu năm 1989, 957 triệu năm 1990, và 2.312 triệu năm 1991.

Từ 1991 giữ vững doanh số phát triển 1995, từ 1996 tăng mạnh doanh số phục vụ, ví dụ 4 năm 1997, 1998, 1999, 2000 doanh số vượt trên 20 tỉ.

Liên tục hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch tỉnh và ngành giao.

Nộp ngân sách có năm vượt gần 400%.

Về phong trào xây dựng thư viện trường học đạt chuẩn 659 của Bộ, đến nay đã có 272 thư viện đạt chuẩn chiếm 60% các trường học của ngành.

Về hiệu quả trang bị và sử dụng có hiệu quả :

Từ 90 đến 100% các thiết bị của tiểu học được đưa vào sử dụng có hiệu quả, 45-70% các thiết bị trường học ở THPT cơ sở được sử dụng có hiệu quả. Đối với THPT đạt từ 38-65% về phong trào tự làm đồ dùng dạy học phục vụ dạy và học. Liên tục giữ vững hơn 20 năm qua, Đồng Nai là một tỉnh có phong

trào tự làm đồ dùng dạy học mạnh. Nhiều đồ dùng dạy học của các thầy cô giáo đạt giải cao tại hội thi sáng tạo Đồng Nai và của Bộ. Tiêu biểu có bộ quang học của thầy Nguyễn Sĩ Danh, bộ dạy hình học của thầy Nghiêm Sĩ Thịnh, bộ bàn đa năng của cô Nguyễn Thị Minh Châu. Đặc biệt bộ thí nghiệm vật lí THPT cơ sở của thầy Võ An Ninh đã được Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ khen ngợi.

Nhiều năm liền Công ti được nhận bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo và bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai.

Năm 2000 Công Ti vinh dự nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

Liên tục trong nhiều năm Công ti Sách và TBTH Đồng Nai được xếp loại A của Bộ về công tác Sách và TBTH trong toàn quốc.



H7.5. Thư viện trường học đạt chuẩn 659/BGD ở Trường THCS Suối Nho, huyện Định Quán

V. BAN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Tên đơn vị : Ban Giáo dục và Đào tạo thành phố Biên Hòa.

Địa chỉ : 112 Quốc lộ I, phường Quyết Thắng, TP. Biên Hòa.

Điện thoại : 061. 822382.

V.1 QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN :

* Tên gọi :

Đầu tiên là Phòng Giáo dục (5/1975-1980), rồi Ban Giáo dục (1981-1986), Phòng Giáo dục (1986-1994).

Năm 1994: được đổi lại tên gọi là Ban Giáo dục và Đào tạo thành phố Biên Hòa. (Theo Quyết định số 523/QĐ-UBTP ngày 7/7/1994 của Ủy ban Nhân dân TP. Biên Hòa).



H8.1. Trưởng Ban
Ông Lê Văn Hùng

* Ban Lãnh đạo Ngành và nhân sự :

Từ sau giải phóng (5/1975) đến năm 1979, lãnh đạo Ban Giáo dục-Đào tạo thành phố Biên Hòa cũng như đội ngũ cán bộ đa số là lực lượng A chi viện hoặc cán bộ miền Nam tập kết trở về. Từ năm 1980 đến nay, lãnh đạo, chuyên viên, cán bộ Ban Giáo dục và Đào tạo thành phố Biên Hòa đều là cán bộ quản lí, lực lượng nòng cốt của cơ sở được điều động về làm công tác quản lí tại Ban Giáo dục và Đào tạo.

- Trưởng Phòng (Ban) Giáo dục :

- + Ông Nguyễn Văn Thảo (1975-1979).
- + Ông Lê Đình Tín (1979-1981).
- + Ông Trần Văn Thành (1981-1994).
- + Ông Lê Văn Hùng (8/1994 - nay).

- Chuyên viên, cán bộ, nhân viên trực thuộc Ban Giáo dục và Đào tạo :

Trước đây, tổng số cán bộ, nhân viên Ban Giáo dục và Đào tạo là 30 người, năm 1986 do giảm biên chế, Ban Giáo dục và Đào tạo thành phố Biên Hòa còn lại 15 người.



H8.2. Tập thể cán bộ, nhân viên Ban GD-ĐT TP. Biên Hòa.

– Trường học, học sinh, lao động toàn ngành :

Năm	SỐ TRƯỜNG			Tổng lao động	Giáo viên	SỐ HỌC SINH		
	Nhà trẻ - Mẫu giáo	Tiểu học	THCS			Mẫu Giáo	Tiểu học	THCS
1975	5MG	65	14	1.340	1.115	1.531MG	35.181	9.221
1980	22MG	04	32 C1+2	2.868	2.090	6.217 MG	39.695	14.245
1990	13NT 25 MG	29	18 C1+2 + 7 C2	3.072	2.372	259NT	5.948MG	41.319
2000	1NT+ 25 MG CL 1MG BC + 14MGDL	38 CL 1 DL	17 CL 5 BC	3.260	2.670	1.698NT 15.370 MG	47.079	34.034

V.2 THÀNH TÍCH CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC :

* Tốt nghiệp hàng năm :

- Tiểu học : từ 95-97%.
- Trung học cơ sở : trên 90%.

*** Phong trào học sinh giỏi :**

Liên tục là đơn vị dẫn đầu tỉnh về phong trào học sinh giỏi bậc Tiểu học và Trung học cơ sở cấp Tỉnh cũng như cấp Quốc gia.

*** Phong trào Hội giảng :**

Mỗi năm đơn vị đều tổ chức Hội giảng cấp Trường, cấp Thành phố. Biên Hòa là đơn vị có nhiều giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh. Năm 1999 có 1 giáo viên dạy giỏi cấp Toàn quốc.

*** Phong trào Thể dục-Thể thao**

Là đơn vị có phong trào khá mạnh. Trong Hội khỏe Phù Đổng cấp Tỉnh năm học 1999-2000, Biên Hòa đạt giải nhất toàn đoàn với 34 Huy chương vàng và 53 Huy chương bạc.

*** Phong trào Chống mù chữ - Phổ cập giáo dục Tiểu học và phổ cập Trung học cơ sở :**

Thành phố Biên Hòa là đơn vị đầu tiên của tỉnh Đồng Nai đạt chuẩn quốc gia về Chống mù chữ - Phổ cập giáo dục Tiểu học (tháng 8/1996) và Phổ cập Trung học cơ sở (tháng 8/2000), đang tiến hành Phổ cập Tiểu học đúng độ tuổi, dự kiến hoàn thành vào năm 2002.

*** Xây dựng, trang bị cơ sở vật chất trường lớp:**

Từ sau 1975 đến nay, Biên Hòa không ngừng tăng cường cơ sở vật chất trường lớp để đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh. Nhiều trường học đã được xây dựng mới hoàn toàn, khang trang, đẹp mắt. Về trang thiết bị, 100% trường Mầm non, Phổ thông, Bổ túc văn hóa có điện thoại (1995), máy vi tính văn phòng (1998). Nhiều trường Mầm non có phòng giáo dục âm nhạc. Khối trường Phổ thông đã có được 70% số trường có hệ thống nghe nhìn; 60% số trường có máy photocopy; có 8 trường Trung học cơ sở có phòng máy vi tính để giảng dạy.

*** Công tác xã hội hóa giáo dục:**

- Biên Hòa đã thành lập được Hội đồng giáo dục thành phố (1996) và 26/26 phường, xã (1995); có 3 phường, xã đã có Hội Khuyến học.

- Từ năm học 1995-1996, thành phố Biên Hòa đã tổ chức cuộc vận động quỹ xã hội hóa giáo dục; từ đó đến nay đã huy động được 26 tỉ 476 triệu đồng để xây dựng trường học, mua sắm trang thiết bị.

V.3 Thành tích thi đua :

– Cơ quan Ban Giáo dục và Đào tạo thành phố Biên Hòa:

- + Liên tục là đơn vị xuất sắc trong khối Phòng (Ban) giáo dục của Tỉnh.
- + 10 năm liên tục được nhận Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo (1991-2000)
- + Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
- + Chi bộ cơ quan là Cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh liên tục từ năm 1989 đến nay.
- + Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.
- + 06 Bằng khen của Công đoàn Giáo dục Việt Nam.
- + Nhiều Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh Đồng Nai.

– Toàn ngành giáo dục - đào tạo tại TP Biên Hòa

+ Tập thể :

- Huân chương Lao động hạng Nhì : 01.
- Huân chương Lao động hạng Ba: 06.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ : 14.
- Tiên tiến Tỉnh : 43.
- Bộ Giáo dục-đào tạo : 20..

+ Cá nhân :

- Nhà giáo Ưu tú : 08 (nữ : 5).
- Huân chương Lao động hạng Ba : 04 (Nữ : 3).
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ : 16.
- Chiến sĩ thi đua cấp Toàn quốc : 06 (Nữ : 5).
- Chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh : 70.
- Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo : 15.
- Huy chương Vì sự nghiệp Giáo dục : 568.
- Bằng khen của Tỉnh : 15.
- Giáo viên dạy giỏi cấp Toàn quốc : 01.

1. TRƯỜNG MẪU GIÁO BÁN CÔNG THANH BÌNH TP. BIÊN HÒA

Địa chỉ : Số 4 Cách mạng tháng Tám, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa.

Điện thoại : 061.822649.

Năm thành lập: Tháng 9/1975.

Tháng 8/1992 đổi tên trường thành Trường Mẫu giáo Bán công Thanh Bình (Quyết định số : 1307/QĐ/UBTP Biên Hòa).



H8.3 Hiệu trưởng Cô Nguyễn Anh Đào

1.1 QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN :

- 1975-1991 : Trường hoạt động trong hệ thống trường Công lập, là trường điểm về chất lượng của tỉnh và thành phố Biên Hòa. Cơ sở vật chất của nhà trường từng bước phát triển : từ cơ sở chính hoạt động 5 lớp sau phát triển thêm các cơ sở phân hiệu 2, 3, 4 thành 17 lớp với số lượng từ 500 đến 700 học sinh hoạt động theo trường lớp bán trú. Đến năm 1990 trường tiếp nhận địa điểm mới tại số 4 Cách mạng tháng Tám nên tập trung học sinh học tập tại một cơ sở và cân đối lại còn 10 phòng học với sĩ số 400-450 học sinh.

- Năm 1992, với chủ trương đa dạng hóa trường lớp, theo quyết định số 1307/QĐ/UB TP. Biên Hòa trường được chỉ đạo là mô hình thí điểm hoạt động theo hình thức Bán công cùng với 10 lớp (400-450 học sinh).

- Năm 1999, trường xây dựng mới với kinh phí 1.689.165.137 đồng và tiếp tục hoạt động theo mô hình trường Mẫu giáo Bán công (tổ chức 10 lớp - 500 học sinh).

* Về tổ chức : Nhà trường được cơ cấu đầy đủ các tổ, bộ phận. Trường có 1 Hiệu trưởng, 1 Hiệu phó, và mỗi lớp có 2 giáo viên phụ trách dạy, chăm sóc cháu.

1.2. THÀNH TÍCH ĐÀO TẠO :

Trường là trường điểm về chất lượng nên hàng năm đào tạo học sinh có kết quả học tập tốt, các cháu học sinh mẫu giáo Lá khi ra trường vào lớp Một đều có học sinh đạt danh hiệu học sinh giỏi, khá rất đông. Qua các hội thi, phong trào dành cho các cháu mẫu giáo Trường Mẫu giáo Thanh Bình đều đạt được những thành tích rất đáng kể, đặc biệt tham gia các hội thi cấp Toàn quốc trường đều đạt các giải.



H.8.4 Tập thể cán bộ, giáo viên nhà trường

1.3. THÀNH TÍCH THI ĐUA :

* Thành tích tập thể :

- 1976-1998 : Trường liên tục đạt danh hiệu trường Tiên tiến xuất sắc của Tỉnh và là Lá cờ đầu của ngành học Mầm non tỉnh Đồng Nai.
- Trường nhận được Bằng khen liên tục qua nhiều năm của Bộ Giáo dục, nhận Cờ thi đua xuất sắc của Bộ Giáo dục, nhận Bằng khen của Thủ tướng và Cờ thi đua xuất sắc của Chính phủ.

- Năm 1995 Trường nhận Huân chương Lao động hạng Ba của Chủ tịch nước và năm học 1999-2000 nhận Huân chương Lao động hạng Nhì.

* **Thành tích cá nhân :**

Trường có : 1 cá nhân nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

1 chiến sĩ thi đua cấp Toàn quốc.

1 chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh.

11 chiến sĩ thi đua cấp Cơ sở.

8 chiến sĩ thi đua cấp Trường.

Về giáo viên giỏi : cấp Trường : 11.

cấp Thành phố : 10.

cấp Tỉnh : 04.



H8.5 Quang cảnh nhà trường.

2. TRƯỜNG MẪU GIÁO QUYẾT THẮNG TP. BIÊN HÒA

Địa chỉ : Quốc lộ I phường Quyết Thắng, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Năm thành lập : 1977.

Tháng 8/1992 đổi tên trường thành trường Mẫu giáo Quyết Thắng (Quyết định số : 1307/QĐ/UBTP).

2.1. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN



H8.6. Hiệu trưởng
Cô Nguyễn Thị Ngọc Ngân

* Năm 1977:

Số phòng : - 05 phòng (04 phòng học
+ 01 phòng làm việc).

Đội ngũ : - 09 người (06 GV + 2 BGH),
trong đó có : 01 đào tạo sư phạm và
02 tốt nghiệp cấp 3.

Số lớp bán trú : Không có lớp bán trú.

* Năm 2000:

Số phòng : - 14 phòng (05 phòng học, 03
phòng ăn, 02 phòng làm việc,
02 nhà kho, 01 bếp ăn, 01 phòng âm nhạc, 02 nhà
vệ sinh).

Đội ngũ : - 19 người (10 GV + 2 BGH + 7 CNV), trong đó có :
+ 12 người đào tạo sư phạm, 01 trung cấp, 01 đại học.
+ 10/19 tốt nghiệp cấp 3.

Số lớp bán trú : - 05 lớp bán trú.



H8.7 Quang cảnh nhà trường.



H8.8 Tập thể cán bộ, giáo viên nhà trường.

2.2. THÀNH TÍCH ĐÀO TẠO :

- Học sinh khá, giỏi hàng năm có từ 90-93%.
- Số học sinh ra lớp hàng năm từ 160 đến 300 học sinh đạt tỉ lệ 80-110% chỉ tiêu Ngành giao.
- Số bé ngoan hàng năm đạt từ 89 - 92%.
- Số trẻ kênh A và trên kênh A hàng năm đạt từ 87 - 95%.
- Số trẻ kênh C có mỗi năm đều được xóa vào cuối năm học.
- Số học sinh vào lớp 1 : từ 60 - 150 học sinh.

2.3. THÀNH TÍCH THI ĐUA :

- *Thành tích tập thể* : 22 năm liền (1978 - 2000) đơn vị đạt tập thể lao động xuất sắc. Nhà trường được tặng Huân chương Lao động hạng Ba, 01 Bằng khen Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Công đoàn Giáo dục Việt Nam, 15 Bằng khen Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thành tích cá nhân :

- Bà Nguyễn Thị Ngọc Ngân : 22 năm liền đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh và Cơ sở, được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen, 11 Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Các bà Nguyễn Thị Phụng, Vũ Thị Phước, Trương Thị Bích Thúy : 08 năm liền đạt chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh và Cơ sở.

- Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh : 04 năm đạt chiến sĩ thi đua cấp Cơ sở.

3. TRƯỜNG MẦM NON AN BÌNH TP. BIÊN HÒA



H8.9 Hiệu trưởng
Cô Phạm Thị Thu Hằng

Địa chỉ : Phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại : 061. 81450 - 836191.

Năm thành lập : 1976.

3.1 QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN :

* Năm 1976 - 1995 : Tên Trường Mẫu giáo An Bình.

* Năm 1995 - 2000 : Tên Trường Mầm non An Bình.

3.2 THÀNH TÍCH ĐÀO TẠO :

Từ 15 năm trở lại đây, tỉ lệ bé ngoan đều đạt 80% trở lên. Kiến thức học tập của các cháu khá giỏi từ 60-80%. Kênh A từ 80% trở lên. Từng bước xóa được kênh C.

- 1 giải Ba, 1 giải Khuyến khích Bé khỏe - Bé ngoan cấp Thành phố, năm học 1992-1993.

- 1 giải Khuyến khích Bé khéo tay cấp Thành phố, năm học 1994-1995.

- 1 giải Nhì, 1 giải Khuyến khích Bé khỏe - Bé ngoan cấp Thành phố, năm học 1995-1996.

- 1 giải Nhất kéo co nữ và 1 giải Ba kéo co nam Hội thi Bé khỏe cấp Thành phố năm học 1996-1997.

- 1 giải Nhì, 1 giải Khuyến khích Bé khéo tay cấp Thành phố năm học 1998-1999.

- 1 giải Nhất, 1 giải Khuyến khích Bé khéo tay cấp Thành phố và 1 giải Khuyến khích Bé khéo tay cấp Tỉnh, năm học 1999-2000.



H8.10 Tập thể cán bộ, giáo viên nhà trường.

3.3 THÀNH TÍCH THI ĐUA :



H8.11 Quang cảnh nhà trường.

- 07 năm liền đạt trường tiên tiến cấp Thành phố.
- Năm học 2000-2001 đạt Tập thể lao động xuất sắc.
- Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố 7 năm : 01.
- Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố 5 năm : 01.
- Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố 2 năm : 01.
- Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố 1 năm : 01.

4. TRƯỜNG MẦM NON HOA SEN TP. BIÊN HÒA



H8.12 Hiệu trưởng
Cô Nguyễn Thị Thu Hằng

Địa chỉ : Phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại : 061. 822962.

Ngày thành lập : 01/06/1979.

4.1 QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN :

Từ năm 1979 - 1989 là nhà trẻ thực hành do UNICEF viện trợ quy mô ban đầu là 135 cháu chia thành 5 nhóm trẻ với 2 nhiệm vụ chính :

- Nuôi dạy cháu từ 0 → 36 tháng tuổi bằng hình thức bán trú.

- Hướng dẫn học sinh thực tập.

Phát triển về số lượng :

- Năm học đầu tiên mới thành lập (1979) trường có 80 cháu chia thành 5 nhóm.

- Học sinh tăng dần, năm sau cao hơn năm trước, số học sinh từ 174 - 623 cháu, có từ 7 - 19 nhóm lớp (Năm học 1999-2000). Tổng số CB, GV, CNV là 53 người.

Trong đó : Ban giám hiệu : 3, giáo viên : 37 người, công nhân viên : 13 người.

Trình độ : Ban giám hiệu và giáo viên :

- Đạt chuẩn và trên chuẩn là 30/40 người đạt tỉ lệ 75%.

- Đã học xong chương trình chuẩn hóa là 10/40 người đạt tỉ lệ 25%



H8.13 Tập thể cán bộ, giáo viên nhà trường.

Cơ sở vật chất :

Diện tích khuôn viên nhà trường là 5937m², diện tích sử dụng là 1970m². Trường có 19 phòng học, 30 phòng khác các loại, 1 bếp ăn, có đủ bàn ghế học tập, chỗ ngủ cho học sinh, có nhiều đồ chơi ngoài trời, có cây xanh bóng mát, cây cảnh, hồ cá, thảm cỏ có vòi phun nước đủ điều kiện cho các cháu vui chơi học tập.

4.2 THÀNH TÍCH THI ĐUA :

* Thành tích tập thể :

- Chi bộ trong sạch vững mạnh 5 năm liên tục từ 1995-1999.
- Trường tiên tiến cấp Tỉnh liên tục từ năm học 1983-1984 đến năm học 1999-2000, được tặng Bằng khen của Ủy ban Bảo vệ bà mẹ và trẻ em Trung ương và của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai.
- Công đoàn cơ sở vững mạnh liên tục từ năm học 1990-1991 đến năm học 1999-2000.
- 12 lượt tổ lao động Xã hội chủ nghĩa.

Thành tích cá nhân : - Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở là 16 lượt người.

- Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố là 47 lượt người.
- Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh là 8 lượt người.

*** Thành tích thi đua khác :**

- Giải A hội thi Đồ dùng dạy học, đồ chơi cấp Tỉnh năm học 1994-1995.
- Giải A hội thi Đồ dùng dạy học, đồ chơi cấp Thành phố năm học 1998-1999.



H8.14 Quang cảnh nhà trường.



H8.15 Hiệu trưởng
Thầy Đoàn Văn Hòa

**5. TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN DU
TP. BIÊN HÒA**

Địa chỉ : Số 209 đường Cách mạng tháng Tám,
phường Quyết Thắng, thành phố Biên
Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại : 061. 822433.

Năm thành lập : 1982.

5.1 QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN :

*** Các giai đoạn :**

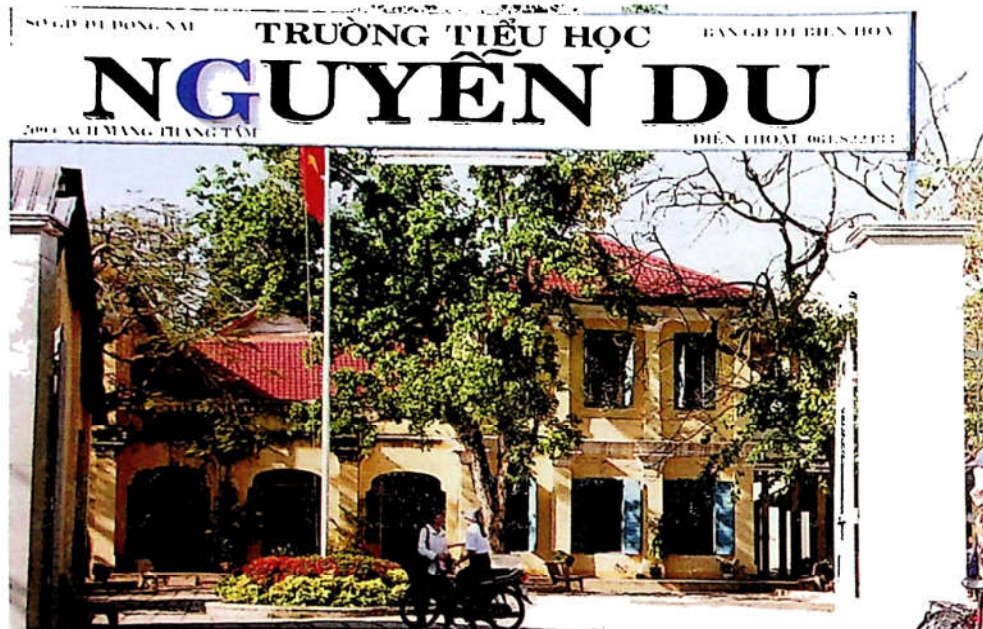
Từ 1975-1980 : Số lớp Cấp 1 : 44, Số HS : 1987,
Số CB, GV, NV : 54 người.

Từ 1980-1988 : Trường Cấp 1,2 : số lớp cấp 1 : 35 lớp với 1677 học sinh,
số lớp cấp 2: 19 lớp với 882 học sinh. Số CB,GV,NV : 85 người. Trường có 25
phòng học, 3 phòng làm việc.

Từ 1988-1989 : Trường tách cấp 1,2; số lớp C1: 48 lớp với 2494 học sinh.

Từ 1989-1996 : Trường Tiểu học có số lớp 63 lớp với 3087 học sinh
Số CB,GV,CNV : 83 người.

Từ 1996-2000 : Trường Tiểu học có 50 lớp, với 2363 học sinh, trong đó có 30 lớp dạy chương trình 2 buổi/ngày. Số CB,GV,NV : 69 người.



H8.16 Quang cảnh nhà trường

XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT :

- Năm 1986 xây mới 4 phòng học (1 trệt 1 lầu).
- Năm 1993 xây dựng mới 12 phòng (1 trệt 2 lầu trên nền 6 phòng học cũ).
- Năm 1996 xây dựng mới 15 phòng (1 trệt 2 lầu trên nền 4 phòng học cũ).
- Năm 1997 sửa chữa nâng cấp khu hiệu bộ và các phòng học do Pháp xây dựng từ năm 1982.
- Hàng năm CB,GV,CNV đóng góp quỹ Xây dựng nhà tình nghĩa, vì trẻ thơ, quỹ Xã hội giáo dục và ủng hộ các địa phương bị thiên tai lũ lụt. Trường tặng học bổng cho học sinh nghèo vượt khó.

5.2 THÀNH TÍCH ĐÀO TẠO :

- Tổng số học sinh đã tốt nghiệp Tiểu học từ 1975-2000 : 9933 học sinh.

- Học sinh đạt giải Quốc gia : 19.
- Học sinh đạt giải Tỉnh : 102.

5.3 THÀNH TÍCH THI ĐUA :

- * **Thành tích tập thể** : - Từ 1986-1989 : đơn vị đạt danh hiệu Trường Tiên tiến cấp Thành phố.
- Từ 1989-2000 : đơn vị đạt danh hiệu Trường Tiên tiến cấp Tỉnh.
- * **Thành tích cá nhân** : - Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố : 224.
- Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh : 116.
- Chiến sĩ thi đua cấp Cơ sở : 24
- Chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh : 10
- Nhà giáo Ưu tú : 1
- * **Thành tích khác** :
Cử CB, GV đi học chuẩn hóa đào tạo các lớp :
- Chuẩn hóa Sư phạm 12+2 : 14.
- Chuẩn hóa Sư phạm 9+3 : 10.
- Lớp Cử nhân chính trị : 1, Lớp Cử nhân tiểu học : 1.



H8.17 Tập thể cán bộ, giáo viên nhà trường.